

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:33/2023/DS-PT

Ngày 08 – 02 – 2023

V/v Tranh chấp hợp đồng gửi, giữ tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán:

Bà Đinh Cẩm Đào

Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 357/2022/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng gửi, giữ tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 270/2022/QĐ-PT ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1958 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện N, tỉnh C ..

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Tăng Tấn Lập – Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Số 7, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1968 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện N, tỉnh C ..

- Người kháng cáo: Bà Lê Thị Mỹ L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Lê Thị Mỹ L trình bày:

Vào khoảng 9 giờ sáng, ngày 12/10/2020 (al), bà Nguyễn Xuân T1 có đến nhà bà hỏi thăm sức khỏe của bà. Bà có đưa cho bà T1 giữ dùm 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền 18k trọng lượng 3,8 chỉ có mặt dây chuyền hình thánh giá. Sau khi đưa vàng cho bà T1

giữ, thì có bà Nguyễn Thị T2 ở gần nhà đến rủ bà đi đám nên bà kêu bà T1 đưa vàng lại cho bà để bà đi đám nhưng bà T1 không đưa lại vàng cho bà. Việc đòi vàng có sự chứng kiến của bà T2. Đến ngày 14/10/2020 (al), bà có qua nhà bà T1 để đòi lại số vàng đã giữ thì bà T1 nói “tôi không có giữ, tôi đã đưa lại cho chị rồi”. Từ đó dẫn đến tranh chấp, sự việc được hoà giải tại ấp Biện Nhạn, xã Viên An Đông nhưng không thành. Nay, bà yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà T1 trả lại cho bà số vàng giữ của bà gồm: 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền 18k trọng lượng 3,8 chỉ có mặt dây chuyền hình thánh giá.

Bị đơn, bà Nguyễn Xuân T1 trình bày:

Bà L có gửi vàng cho bà giữ nhiều lần. Bà đã trả vàng cho bà L lần cuối cùng vào ngày 15/5/2020 (al). Do chồng bà biết sự việc bà giữ vàng cho bà L nên không cho bà giữ giùm nữa. Bà không có giữ vàng của bà L vào ngày 12 tháng 10 năm 2020 (al) nên bà không đồng ý trả vàng theo yêu cầu của bà L.

Tại phiên toà sơ thẩm, bà Nguyễn Thị T2 trình bày: Ngày 12/10/2020 (al), bà có đến nhà gặp bà L. Bà có chứng kiến việc bà L yêu cầu bà T1 trả lại số vàng đang giữ giùm nhưng bà T1 không trả. Bà không có chứng kiến việc bà L gửi vàng cho bà T1. Trước đây, bà L có gửi vàng cho bà giữ giùm nhưng thời gian gần đây không gửi nữa.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà L về việc yêu cầu bị đơn bà T1 trả lại số vàng gửi giữ giùm bao gồm 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 01 chỉ và 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ; 01 sợi dây chuyền 18k trọng lượng 3,8 chỉ có mặt dây chuyền hình thánh giá.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/10/2022, bà L có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên toà:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tranh luận: Bà L trình bày có gửi vàng cho bà T1 nhiều lần. Tuy bà L khi gửi vàng cho bà T1 không có ai chứng kiến nhưng bà T2 có nghe bà L đòi vàng bà T1 nhưng bà T1 không trả. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà L và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L.

Bà Lê Thị Mỹ L tranh luận: Bà yêu cầu bà T1 trả vàng cho bà.

Bà Nguyễn Xuân T1 tranh luận: Bà không có nhận vàng gửi của bà L nên không đồng ý trả vàng cho bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội

đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Mỹ L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 66/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Lê Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà L cho rằng có gửi vàng cho bà Nguyễn Xuân T1 vào ngày 12 tháng 10 năm 2020 (al) nhưng bà L không có văn bản chứng minh có việc gửi vàng cho bà T1 cũng không có ai chứng kiến việc bà L gửi vàng cho bà T1. Bà T1 cũng không thừa nhận có nhận vàng của bà L vào thời gian như bà L trình bày.

[2] Bà Nguyễn Thị T2 trình bày: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2020 (al), tại nhà bà L, bà T2 có nghe bà L đòi vàng bà T1 nhưng bà T1 không trả. Bà L không có chứng kiến việc gửi giữ vàng. Hội đồng xét xử xét thấy, bà L thừa nhận không có chứng kiến việc gửi giữ vàng giữa bà L và bà T1. Tại Biên bản hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2020 của chính quyền ấp B, xã V, huyện N, tỉnh C., bà L trình bày: *“Bà L gửi cho bà Nguyễn Xuân T1 SN 1968 cư ngụ ấp Biện Nhạn, xã Viên An Đông Ngọc Hiển Cà Mau vàng 24k là 3 chỉ, vàng 18k là 3,8 chỉ, thời gian gửi là 10 giờ 30 phút ngày 12-10-2020 âm lịch, đến khoảng 11 giờ 30 phút Bà lệ bà L đến nhà bà Xuân Thùy nhận lại vàng để đi đám thì bà T1 nói đưa rồi”* (BL 03). Như vậy, lời làm chứng của bà T2 và lời trình bày của bà L có mâu thuẫn về thời gian gửi và đòi vàng, cũng như mâu thuẫn về địa điểm đòi vàng, cụ thể bà L cho rằng đòi vàng tại nhà bà T1, còn bà T2 lại xác định đòi vàng tại nhà bà L. Ngoài ra, lời trình bày của bà T2 chỉ là chứng cứ thuật lại. Do đó, trình bày của bà T2 là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L trình bày có gửi vàng cho bà T1 nhưng không nhớ thời gian cụ thể. Trong khi, tại Bản tự khai ngày 26 tháng 5 năm 2022 (BL 97), ông Trần Phương Quang là con của bà L trình bày: *“Trước ngày tôi nhờ bà T1 chăm sóc cho mẹ tôi thì tôi có mượn của mẹ tôi 15.000.000 đồng. Khi tôi mượn khoản tiền này, mẹ tôi nói là cầm vàng để gửi cho tôi. Sau này, mẹ tôi mới nói lại là mẹ tôi không cầm vàng”*. Như vậy, chính bà L đã thừa nhận với con bà là cầm vàng để gửi tiền cho ông Quang đến khi phát sinh tranh chấp thì bà L lại nói với ông Quang không phải là tiền cầm vàng. Hơn nữa, tại biên bản làm việc của Công an xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau với bà L ngày 04 tháng 3 năm 2021 (BL 04), Công an xã Viên An Đông kết luận: *“Việc bà Lê Thị Mỹ L gửi vàng cho bà Nguyễn Xuân T1 là không có căn cứ để xác định. Việc bà L trình báo là không có dấu hiệu tội phạm”*. Do đó, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu đòi vàng của bà L là có cơ sở.

[4] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 66/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà L trên 60 tuổi và có yêu cầu miễn tiền án phí nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Mỹ L.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2022/DS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ L về việc yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Xuân T1 trả lại số vàng gửi giữ bao gồm 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 01 chỉ, 01 nhẫn vàng 24k trọng lượng 02 chỉ, 01 sợi dây chuyền 18k trọng lượng 3,8 chỉ có mặt dây chuyền hình thánh giá.

Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bà Lê Thị Mỹ L được miễn án phí sơ thẩm, phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung